

## THE PARTY LEADS THE CAUSE OF PROTECTING AND CARING FOR PEOPLE'S HEALTH FROM 2016 TO 2023

Nguyen Duc Thang

*Political Academy - Ministry of National Defense*

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	11/4/2025	The career of protecting and caring for the health of the people is not only a humanitarian goal, reflecting the good nature of the socialist regime, but also a key factor to ensure the quality of human resources, stability and sustainable development of the country. The period from 2016 to 2023 holds special significance, marking the high level of focus from the Party and the State in consolidating the healthcare system and issuing numerous breakthrough policies aimed at comprehensively improving the health of the people. Using historical and logical methods, combined with methods such as synthesis, statistics, and comparison, the article highlights the policies and results achieved during the Party's leadership of the cause of protecting and caring for people's health. The research results affirm the correctness and creativity of the Party in leading the health protection and care efforts for the people. At the same time, the article draws several lessons to continue strengthening the work of protecting and caring for the people's health in the future.
Revised:	11/6/2025	
Published:	11/6/2025	

### KEYWORDS

Communist Party of Vietnam  
Leadership  
Health protection  
Health care  
Medical

## ĐẢNG LÃNH ĐẠO SỰ NGHIỆP BẢO VỆ, CHĂM SÓC SỨC KHOẺ NHÂN DÂN TỪ NĂM 2016 ĐẾN NĂM 2023

Nguyễn Đức Thăng

*Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng*

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	11/4/2025	Sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân không chỉ là mục tiêu nhân văn, thể hiện bản chất tốt đẹp của chế độ xã hội chủ nghĩa, mà còn là yếu tố then chốt để bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực, sự ổn định và phát triển bền vững của đất nước. Giai đoạn 2016 - 2023 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, đánh dấu sự tập trung cao độ của Đảng và Nhà nước trong việc kiện toàn hệ thống y tế, ban hành nhiều chủ trương, chính sách mang tính đột phá nhằm nâng cao toàn diện sức khỏe của người dân. Bằng phương pháp lịch sử và phương pháp lôgic, kết hợp với các phương pháp như: tổng hợp, thống kê, so sánh, bài viết làm nổi bật chủ trương và kết quả đạt được trong quá trình Đảng lãnh đạo sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Kết quả nghiên cứu khẳng định tính đúng đắn, sáng tạo của Đảng trong lãnh đạo sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đồng thời, bài viết đúc rút một số kinh nghiệm để tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân trong thời gian tới.
Ngày hoàn thiện:	11/6/2025	
Ngày đăng:	11/6/2025	

### TỪ KHÓA

Đảng Cộng sản Việt Nam  
Lãnh đạo  
Bảo vệ sức khỏe  
Chăm sóc sức khỏe  
Y tế

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.12551>

Email: [ducthanglq1@gmail.com](mailto:ducthanglq1@gmail.com)

<http://jst.tnu.edu.vn>

175

Email: [jst@tnu.edu.vn](mailto:jst@tnu.edu.vn)

## 1. Đặt vấn đề

Vấn đề bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân luôn được Đảng Cộng sản Việt Nam xác định là nhiệm vụ chiến lược, ưu tiên hàng đầu trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Giai đoạn 2016 - 2023 chứng kiến những nỗ lực không ngừng nghỉ của toàn hệ thống chính trị, các cấp, các ngành và toàn thể cộng đồng xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc thực hiện hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đặc biệt, những thành công trong cuộc chiến chống đại dịch Covid-19, Việt Nam đã trở thành hình mẫu tham khảo cho nhiều quốc gia về nhiều phương diện. Tuy nhiên, sự nghiệp này phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, như: nhu cầu chăm sóc sức khỏe tăng cao; tình trạng già hóa dân số; dịch bệnh mới nổi; tác động của biến đổi khí hậu và ô nhiễm môi trường sống; chênh lệch giàu - nghèo tăng cao... Những kết quả đạt được cùng với những mặt hạn chế, bất cập trên rất cần được nghiên cứu, nhìn nhận một cách khách quan, thấu đáo để đúc rút những kinh nghiệm, tìm ra chủ trương, giải pháp mới nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nâng cao chất lượng, hiệu quả bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

Thời gian qua, đã có nhiều công trình nghiên cứu tập trung vào lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân nói chung, cũng như vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với sự nghiệp quan trọng này. Tiêu biểu, nghiên cứu của Phạm Mạnh Hùng [1] khẳng định sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước đối với sức khỏe của nhân dân và sự phát triển của ngành y tế. Quan điểm của Đảng thể hiện qua việc ưu tiên đầu tư cho y tế, đảm bảo công bằng, xã hội hóa ngành, đồng thời chú trọng phòng bệnh, y tế cơ sở, phát triển nhân lực và khoa học công nghệ, cũng như đổi mới cơ chế đầu tư. Lê Thị Thanh Trà [2] ghi nhận thành tựu của Nhà nước trong chăm sóc sức khỏe cộng đồng, đồng thời chỉ ra các thách thức về nhu cầu tăng cao, cơ sở vật chất yếu kém, thiếu nhân lực, đầu tư y tế dự phòng thấp và mạng lưới y tế cơ sở phân tán. Tác giả đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, tập trung vào y tế cơ sở. Trương Thị Thanh Quý [3] đã làm nổi bật vai trò quản lý và điều phối của Nhà nước trong việc đảm bảo chăm sóc sức khỏe cộng đồng một cách công bằng. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng [4] đã khẳng định chủ trương nhất quán của Đảng, Nhà nước đối với công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đảng và Nhà nước luôn xác định sức khỏe là vốn quý nhất của mỗi người dân và của toàn xã hội; chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân là công tác đặc biệt quan trọng, liên quan đến mọi người, mọi nhà và được cả xã hội quan tâm, có ý nghĩa chính trị, xã hội và nhân văn sâu sắc, thể hiện bản chất ưu việt, tốt đẹp của chế độ ta [4, tr.247], qua đó định hướng cho việc ban hành Nghị quyết “*về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới*” (Nghị quyết số 20-NQ/TW). Các tổ chức quốc tế như World bank, World Health Organization, Unicef, Jica [5] cũng đã ghi nhận những nỗ lực và chủ trương, chính sách mới của Việt Nam trong việc nâng cao chất lượng hệ thống y tế và mở rộng bao phủ chăm sóc sức khỏe, đồng thời chỉ ra những thách thức còn tồn tại. Trần Thị Mai Oanh [6] đã phân tích sự tương tác giữa Nhà nước, thị trường và xã hội trong việc xây dựng một hệ thống y tế công bằng và hiệu quả, đề xuất sự tham gia đồng bộ và hài hòa của cả ba yếu tố. Phan Hoàng Ngọc Anh [7] tiếp tục khẳng định sự cần thiết phải đẩy mạnh công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, đồng thời khái quát các quan điểm của Đảng về bao phủ chăm sóc sức khỏe, đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp cụ thể. Đào Hồng Lan [8] nghiên cứu khẳng định vai trò trung tâm của y tế trong sự phát triển toàn diện của Việt Nam, được Đảng Cộng sản Việt Nam nhấn mạnh trong Nghị quyết 20-NQ/TW với quan điểm đầu tư cho sức khỏe là đầu tư cho phát triển. Việc thực hiện nghị quyết đã mang lại nhiều thành tựu, bao gồm cải thiện sức khỏe cộng đồng và thành công trong phòng chống Covid-19. Để nâng cao hiệu quả y tế, tác giả đề xuất năm nhóm giải pháp chính: tổ chức bộ máy, tài chính, nhân lực (đãi ngộ), truyền thông giáo dục sức khỏe và hệ thống thông tin y tế cùng chuyển đổi số.

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu đã khẳng định sự cần thiết phải tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân trong bối cảnh mới, đề cập đến các chủ trương, chính

sách của Đảng, Nhà nước, cũng như đề xuất các giải pháp cụ thể. Tuy nhiên, một khoảng trống nghiên cứu đáng chú ý là việc làm rõ quá trình lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân có hệ thống, toàn diện trong giai đoạn 2016 - 2023. Do đó, bài viết này tập trung phân tích quá trình lãnh đạo của Đảng trong giai đoạn này thông qua các văn kiện, văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, đánh giá kết quả và đúc rút các kinh nghiệm có giá trị trong quá trình lãnh đạo sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân từ năm 2016 đến năm 2023.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Để làm sáng tỏ quá trình lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân trong giai đoạn 2016 - 2023, bài viết chủ yếu sử dụng phương pháp lịch sử và phương pháp logic một cách biện chứng. Phương pháp lịch sử được sử dụng để tái hiện các giai đoạn phát triển, các văn kiện, nghị quyết, kết luận của Đảng liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân giai đoạn 2016 - 2023. Phương pháp logic được áp dụng để khái quát, phân tích chủ trương của Đảng, từ đó làm rõ sự nhất quán và phát triển trong tư duy lãnh đạo.

Ngoài ra, tác giả sử dụng các phương pháp khác như tổng hợp, đánh giá để phân tích nội dung các văn kiện, xác định những thành tựu và hạn chế trong quá trình thực hiện. Phương pháp thống kê và so sánh được sử dụng để lượng hóa các kết quả đạt được trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng.

## 3. Kết quả nghiên cứu

### 3.1. Chủ trương của Đảng về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân giai (2016 - 2023)

Sau hơn 10 năm thực hiện, Nghị quyết 46-NQ/TW, ngày 23-02-2005 của Bộ Chính trị “*về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới*” đã mang lại những kết quả quan trọng, thậm chí vượt mục tiêu ở một số lĩnh vực, song vẫn còn tồn tại những hạn chế cần khắc phục. Để tiếp tục triển khai thành công Nghị quyết này, Kết luận số 118-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương, ngày 04-01-2016 “*Về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới*” chỉ đạo cấp ủy, chính quyền địa phương tiếp tục quán triệt và đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết 46-NQ/TW; đồng thời, tăng cường sự phối hợp giữa các ban, bộ, ngành và Mặt trận Tổ quốc bảo đảm sự đồng bộ, hiệu quả trong thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước.

Với mục tiêu xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, Đại hội XII (2016) của Đảng xác định nhiệm vụ tổng quát đối với công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân: Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân, chất lượng dân số và chất lượng cuộc sống [9, tr.78], cùng các nhiệm vụ cụ thể: Tiếp tục bảo đảm công bằng, giảm chênh lệch mới trong tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân giữa các địa bàn, các nhóm đối tượng. Có lộ trình khắc phục tình trạng quá tải tại các bệnh viện lớn ở Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và các thành phố lớn. Tiếp tục thực hiện tốt chính sách bảo hiểm y tế cho toàn dân. Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển con người, chính sách chăm sóc, bảo vệ sức khỏe bà mẹ, trẻ em [9, tr.138-139].

Đặc biệt, Nghị quyết số 20/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương, ngày 25-10-2017 “*tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới*” đã làm nổi bật những thành tựu và hạn chế sau 25 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/HNTW, ngày 14-01-1993 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII) “*về những vấn đề cấp bách của sự nghiệp chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân*”, đồng thời đề ra 5 quan điểm chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, bao gồm: *Một là*, sức khỏe là vốn quý nhất của mỗi người và toàn xã hội. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe là nghĩa vụ, trách nhiệm của mỗi người dân, hệ thống chính trị và toàn xã hội, với ngành Y tế là nòng cốt. *Hai là*, đầu tư cho bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân là đầu tư cho phát triển. *Ba là*, phát triển nền y học Việt Nam khoa học, dân tộc và đại chúng. Xây

dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả hội nhập, ưu tiên phòng bệnh và y tế cơ sở. *Bốn là*, hướng tới bao phủ chăm sóc sức khỏe và bảo hiểm y tế toàn dân; đảm bảo mọi người dân được quản lý, chăm sóc sức khỏe bình đẳng và thụ hưởng dịch vụ y tế. *Năm là*, nghề y là nghề đặc biệt, đòi hỏi nhân lực y tế có chuyên môn và y đức cao, cần được tuyển chọn, đào tạo, sử dụng phù hợp. Hệ thống y tế phải rộng khắp, gần dân và được chỉ đạo thống nhất về chuyên môn. Nghị quyết xác định mục tiêu chung: “Nâng cao sức khỏe cả về thể chất và tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống của người Việt Nam. Xây dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế. Phát triển nền y học khoa học, dân tộc và đại chúng. Bảo đảm mọi người dân đều được quản lý, chăm sóc sức khỏe. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế “Thầy thuốc phải như mẹ hiền”, có năng lực chuyên môn vững vàng, tiếp cận trình độ quốc tế” [10, tr.4]. Nghị quyết còn cụ thể hóa các mục tiêu cần đạt được theo từng giai đoạn đến năm 2025, 2030 và đề xuất chín nhóm nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ để hiện thực hóa các mục tiêu đã đề ra.

Nghị quyết Đại hội XIII (2021) của Đảng nhấn mạnh: “Lấy bảo vệ môi trường sống và sức khỏe nhân dân làm mục tiêu hàng đầu” [11, tr.117]. “Chủ động thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ thiên tai, phòng, chống dịch, bảo vệ sức khỏe cho nhân dân” [11, tr.37-38]. Đồng thời, Đại hội xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm trong công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân, bao gồm: Phát triển mạnh mẽ hình thức khám, chữa bệnh trực tuyến, ứng dụng khoa học công nghệ để tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ y tế. Đồng thời, nâng cao năng lực y tế dự phòng và đổi mới toàn diện hệ thống y tế nhằm chủ động phòng chống dịch bệnh hiệu quả. Đảm bảo môi trường cạnh tranh lành mạnh và đa dạng hóa dịch vụ y tế bằng cách tạo sự bình đẳng giữa y tế nhà nước và tư nhân. Chú trọng phát triển các ngành khoa học y tế chuyên sâu, làm nền tảng cho sự phát triển bền vững của ngành y tế và nâng cao chất lượng dự báo, giám sát, kiểm soát dịch bệnh, hướng tới bảo vệ tối đa sức khỏe cộng đồng và ngăn chặn các dịch bệnh lớn.

Nhằm hiện thực hóa các chủ trương, đường lối của Đảng về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, trong giai đoạn 2016 - 2023, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành đã ban hành một hệ thống văn bản pháp quy quan trọng, tạo hành lang pháp lý và định hướng cho các hoạt động thực tiễn. Trong đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2348/QĐ-TTg, ngày 05-12-2016 phê duyệt “*Đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới*”; Quyết định số 1125/QĐ-TTg, ngày 31-7-2017 phê duyệt “*Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 - 2020*”. Đặc biệt, Nghị quyết số 139/NQ-CP, ngày 31-12-2017 của Chính phủ đã ban hành “*Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới*”. Nghị quyết này đã nhấn mạnh các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu: “ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước, tăng chi cho y tế, bảo đảm tốc độ tăng chi cho y tế cao hơn tốc độ tăng chi ngân sách nhà nước, dành ít nhất 30% ngân sách y tế cho công tác y tế dự phòng” [12, tr.13]. Tiếp tục triển khai các chủ trương lớn, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1092/QĐ-TTg, ngày 02-9-2018 phê duyệt “*Chương trình sức khỏe Việt Nam*”; Quyết định số 1893/QĐ-TTg, ngày 25-12-2019 ban hành “*Chương trình phát triển y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại đến năm 2030*”; Quyết định số 1679/QĐ-TTg, ngày 22-11-2019 phê duyệt “*Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030*”; Quyết định số 1246/QĐ-TTg, ngày 14-8-2020 phê duyệt “*Chiến lược Quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030*”. Ngày 09-01-2023, Quốc hội thông qua Luật Khám bệnh, chữa bệnh đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng, quy định cụ thể các hình thức thu hút nguồn lực xã hội và nhấn mạnh nguyên tắc tôn trọng, bảo vệ, đối xử bình đẳng, không có sự kỳ thị hoặc phân biệt đối xử đối với người bệnh trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh.

Sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với sức khỏe nhân dân được thể hiện rõ trong đại dịch Covid-19. Trước diễn biến phức tạp của đại dịch, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, công điện, thể hiện sự chỉ đạo quyết liệt với tinh thần “chống dịch như chống giặc” và đặt yêu cầu sức khỏe, tính mạng của nhân dân lên trên hết, trước hết. Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, ngày 20-9-2022 “*về công tác*

*chăm sóc sức khỏe nhân dân; chủ động thích ứng linh hoạt, góp phần phục hồi nhanh, bền vững*” tiếp tục chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch Covid-19, đồng thời chủ động, sẵn sàng cho mọi tình huống, không để dịch bùng phát trở lại. Các chủ trương, đường lối của Đảng về bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cụ thể hóa thông qua các quyết sách và chỉ đạo điều hành, góp phần đưa những định hướng chiến lược này đi vào thực tiễn cuộc sống.

Bên cạnh các văn bản chỉ đạo từ Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ, Bộ Y tế đã thể hiện vai trò chủ động, tích cực trong việc cụ thể hóa các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước thông qua việc ban hành hàng loạt văn bản hướng dẫn và triển khai. Cụ thể: Chương trình hành động số 1379/CTr-BYT, ngày 19-12-2017 của Bộ Y tế “*Triển khai thực hiện Đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở theo Quyết định số 2348 (giai đoạn 2018 - 2020)*”; Quyết định 1383/QĐ-BYT, ngày 19-12-2017 “*Hướng dẫn triển khai mô hình điểm tại 26 trạm y tế xã giai đoạn 2018 - 2020*”; Quyết định 1624/QĐ-BYT, ngày 06-03-2018 về “*Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới*”; Quyết định số 4888/QĐ-BYT, ngày 18-10-2019 phê duyệt “*Đề án ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin y tế thông minh giai đoạn 2019 - 2025*”; Quyết định số 5924/QĐ-BYT, ngày 29-12-2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt “*Kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025*”. Các văn bản được ban hành đã thể hiện sự quyết tâm và hành động cụ thể của Bộ Y tế trong hiện thực hóa các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về công tác y tế. Trong đó, trọng tâm được xác định là việc củng cố và phát triển hệ thống y tế cơ sở, thông qua các chương trình, đề án và quyết định hướng dẫn chi tiết, nhằm đưa dịch vụ y tế chất lượng cao đến gần hơn với người dân. Đồng thời, việc triển khai các mô hình điểm tại tuyến y tế xã cho thấy sự chủ động trong việc tìm kiếm và nhân rộng các giải pháp hiệu quả, góp phần nâng cao năng lực toàn diện cho hệ thống y tế. Bộ Y tế còn thể hiện tầm nhìn chiến lược khi ưu tiên ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin y tế thông minh, nhận thức rõ vai trò then chốt của công nghệ đối với nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ y tế. Việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình Sức khỏe Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025 đã tạo ra một khung hành động toàn diện, định hướng các hoạt động y tế trong giai đoạn quan trọng, nhằm đạt được các mục tiêu quốc gia về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

### **3.2. Kết quả**

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân trong giai đoạn 2016 - 2023 đã đạt được những thành tựu to lớn và đáng tự hào, không chỉ được ghi nhận rộng rãi trong nước mà còn được cộng đồng quốc tế đánh giá cao. Những thành tựu này là minh chứng sinh động cho sự đúng đắn, sáng suốt của đường lối lãnh đạo của Đảng, đồng thời là kết quả của nỗ lực không ngừng nghỉ của toàn Đảng, toàn dân và đặc biệt là đội ngũ cán bộ, nhân viên ngành y tế. Cụ thể:

*Một là, mạng lưới y tế quốc gia tiếp tục được phát triển và hoàn thiện một cách toàn diện.*

Trong giai đoạn 2016 - 2023, Đảng, Nhà nước đã đặc biệt quan tâm và đầu tư nguồn lực lớn để phát triển mạng lưới y tế trên cả nước, từ trung ương đến địa phương, từ thành thị đến nông thôn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, “*tỷ trọng nguồn chi tài chính công trong tổng chi y tế tăng từ 35% năm 1998 lên 49% năm 2017 và 47,1% năm 2020*” [13]. Hệ thống y tế cơ sở, gồm trạm y tế xã/phường/thị trấn, phòng khám đa khoa khu vực và bệnh viện huyện, được ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực để trở thành nền tảng vững chắc, đảm bảo cung cấp dịch vụ y tế ban đầu và chăm sóc sức khỏe thường xuyên, liên tục cho người dân tại cộng đồng. Đến năm 2023, số bác sĩ trên 1 vạn dân đạt 12,5 bác sĩ; số giường bệnh trên 1 vạn dân đạt 32 giường bệnh [14, tr.2]. Ưu tiên phát triển hệ thống y tế chuyên sâu, kỹ thuật cao ở cả tuyến trung ương và tuyến tỉnh thông qua việc đầu tư xây dựng, nâng cấp các bệnh viện và trung tâm y tế chuyên sâu, kỹ thuật cao, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng phức tạp và đa dạng của

người dân. Mạng lưới y tế tư nhân được khuyến khích phát triển, góp phần đa dạng hóa dịch vụ y tế và giảm tải cho hệ thống y tế công lập. Sự phân bố mạng lưới y tế ngày càng hợp lý, khoa học, từng bước thu hẹp khoảng cách về khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe giữa các vùng miền và các nhóm dân cư, đảm bảo công bằng, chất lượng, hiệu quả.

*Hai là, các chỉ số sức khỏe của người dân được cải thiện.*

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự nỗ lực của toàn ngành y tế, các chỉ số sức khỏe quan trọng của người dân Việt Nam đã đạt được những tiến bộ vượt bậc trong giai đoạn 2016 - 2023. Đến năm 2023, tuổi thọ trung bình của người dân trên 73,7 tuổi; tỷ suất tử vong của trẻ em dưới 1 tuổi là 11,6; tỷ suất tử vong của trẻ em dưới 5 tuổi là 18,2; tỷ lệ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế đạt trên 90% [14, tr.2]. Công tác phòng chống dịch bệnh được tăng cường và nâng cao hiệu quả, Việt Nam đã khống chế thành công nhiều dịch bệnh nguy hiểm, như dịch SARS, cúm A/H5N1, sốt xuất huyết, tay chân miệng, và đặc biệt là đại dịch Covid-19, được cộng đồng quốc tế đánh giá cao về khả năng ứng phó và kiểm soát dịch bệnh. Các chương trình y tế quốc gia tiếp tục được triển khai sâu rộng và hiệu quả, góp phần phòng ngừa và điều trị nhiều bệnh tật phổ biến, nâng cao sức khỏe cho các đối tượng ưu tiên như trẻ em, phụ nữ có thai, người cao tuổi, người nghèo, người dân tộc thiểu số. Nhờ những nỗ lực này, tình trạng dinh dưỡng của trẻ em được cải thiện đáng kể, tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em giảm xuống mức thấp nhất từ trước đến nay. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 93,2% dân số [14, tr.2], tiến gần đến mục tiêu bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân, đảm bảo tiếp cận dịch vụ y tế cơ bản cho mọi người dân. Những cải thiện về các chỉ số sức khỏe này không chỉ nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân mà còn góp phần tăng cường nguồn nhân lực chất lượng cao cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

*Ba là, năng lực của hệ thống y tế Việt Nam được nâng cao một cách toàn diện và đồng bộ.*

Giai đoạn 2016 - 2023 chứng kiến sự đổi mới và nâng cao năng lực toàn diện của hệ thống y tế. Cơ sở vật chất và trang thiết bị y tế được đầu tư mạnh mẽ và hiện đại hóa, mạng lưới bệnh viện, trung tâm y tế được xây dựng mới, nâng cấp và mở rộng, được trang bị các thiết bị y tế tiên tiến, hiện đại, ngang tầm với các nước trong khu vực và trên thế giới. Chất lượng nguồn nhân lực y tế được nâng lên rõ rệt, số lượng và chất lượng đội ngũ bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên y tế, cán bộ quản lý y tế được tăng cường, trình độ chuyên môn, kỹ năng thực hành và ý thức của đội ngũ cán bộ y tế từng bước được nâng cao thông qua các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức và chuyển giao công nghệ. Đến năm 2023, cả nước có 175 cơ sở đào tạo nhân lực y tế, trong đó 66 cơ sở giáo dục đại học, 102 cơ sở giáo dục nghề nghiệp [14, tr.16]. Năng lực quản lý và điều hành ngành y tế ngày càng được nâng cao nhờ việc triển khai rộng rãi hệ thống quản lý y tế điện tử và ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực quản lý bệnh viện, sức khỏe cá nhân, dược phẩm, trang thiết bị y tế, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của toàn ngành. Khả năng ứng dụng khoa học công nghệ vào y tế được tăng cường, nhiều kỹ thuật y tế tiên tiến, hiện đại như phẫu thuật nội soi, can thiệp tim mạch, ghép tạng và các phương pháp điều trị ung thư mới đã được chuyển giao, ứng dụng thành công, góp phần nâng cao chất lượng chẩn đoán và điều trị bệnh tật. Năm 2023, lần đầu tiên Việt Nam thành công ghép đa tạng tim - thận cùng lúc cho một bệnh nhân; pha chế 2 loại thuốc phóng xạ mới trong chẩn đoán, theo dõi, điều trị u thần kinh nội tiết và ung thư tuyến tiền liệt [14, tr.16].

Giai đoạn Covid-19, Việt Nam đã triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin thần tốc, đạt được những kết quả nổi bật. Đến tháng 10-2023, cả nước đã tiêm hơn 266,5 triệu mũi vắc xin phòng Covid-19, tỷ lệ tiêm đủ mũi cơ bản cho người từ 12 tuổi trở lên đạt xấp xỉ 100%, tỷ lệ tiêm mũi 3 cho trẻ từ 12 đến dưới 18 tuổi đạt 69,4%, tỷ lệ tiêm mũi 3 cho người từ 18 tuổi trở lên đạt 82,1%, tỷ lệ tiêm mũi 4 cho người từ 18 tuổi trở lên có nguy cơ cao đạt 89,6%, tỷ lệ tiêm mũi 1, mũi 2 cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi đạt 92,5% và 76,7% [15, tr.11]. Nhờ chiến dịch tiêm chủng hiệu quả, Việt Nam đã chuyển từ vị thế “đi sau” thành một trong những quốc gia dẫn đầu thế giới về tỷ lệ bao phủ vắc xin.

*Bốn là, y tế Việt Nam đã khẳng định được vị thế trên trường quốc tế và được cộng đồng quốc tế ghi nhận.*

Những thành tựu nổi bật của y tế Việt Nam trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân giai đoạn 2016 - 2023 đã được cộng đồng quốc tế ghi nhận và đánh giá cao, khẳng định vị thế ngày càng vững chắc của y tế Việt Nam trên trường quốc tế. Các tổ chức quốc tế uy tín (World bank, World Health Organization, Unicef, Jica) đã đánh giá: “Việt Nam là một trong 10 quốc gia có thành tích hoàn thành nhanh chóng các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ (MDG) về y tế” [5, tr.4] và đang nỗ lực hướng tới thực hiện thành công các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs) liên quan đến lĩnh vực y tế. Việt Nam được đánh giá là một trong những quốc gia có tốc độ giảm tỷ lệ tử vong trẻ em và bà mẹ nhanh nhất trên thế giới. Công tác phòng chống dịch bệnh của Việt Nam, đặc biệt là ứng phó hiệu quả với đại dịch Covid-19, được quốc tế ca ngợi là một “điểm sáng”, một “hình mẫu” cho các quốc gia khác học tập.

Việt Nam ngày càng chủ động tham gia và hợp tác sâu rộng với cộng đồng quốc tế trong các hoạt động y tế khu vực và toàn cầu, tích cực chia sẻ kinh nghiệm và bài học thành công ở các lĩnh vực y tế ưu tiên. Việt Nam đã đảm nhiệm thành công nhiều vai trò quan trọng trong các tổ chức y tế khu vực và quốc tế, thể hiện vai trò và tiếng nói ngày càng quan trọng của nền y tế Việt Nam trên trường quốc tế.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, ngành y tế Việt Nam vẫn đối mặt với những tồn tại và thách thức không nhỏ, như: Chính sách và nguồn lực y tế còn bất cập, đặc biệt là đầu tư cho y tế dự phòng và cơ sở chưa đáp ứng đủ nhu cầu. Tình trạng bất bình đẳng trong tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe chất lượng cao vẫn còn đáng kể giữa các vùng miền và nhóm dân cư, một phần do chất lượng dịch vụ y tế ở tuyến cơ sở và một số chuyên khoa chưa đáp ứng được kỳ vọng của người dân. Hiệu quả sử dụng nguồn lực y tế chưa tối ưu, gây lãng phí và tính bền vững của hệ thống y tế còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ từ dịch bệnh mới nổi, biến đổi khí hậu, già hóa dân số và các vấn đề mới nảy sinh. Để vượt qua những thách thức này, ngành y tế cần nỗ lực và quyết tâm cao hơn trong giai đoạn tới.

Từ thực tiễn lãnh đạo sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân của Đảng giai đoạn (2016 - 2023) đã để lại những kinh nghiệm:

*Một là*, nhận thức đúng đắn vị trí, vai trò của sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đây không chỉ là nhiệm vụ nhân đạo hay an sinh xã hội đơn thuần, mà phải được xem như một đầu tư chiến lược cho sự phát triển của đất nước, là yếu tố quyết định trực tiếp đến chất lượng nguồn nhân lực, sự ổn định chính trị - xã hội và khả năng đạt được mục tiêu phát triển bền vững trong dài hạn.

*Hai là*, phát huy và huy động tối đa sự tham gia của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Công tác này không chỉ là trách nhiệm của riêng ngành y tế. Hệ thống chính trị giữ vai trò đầu tàu trong lãnh đạo, chỉ đạo, hoạch định chính sách, phân bổ nguồn lực và điều phối liên ngành. Toàn xã hội, từ mỗi cá nhân, gia đình đến cộng đồng, doanh nghiệp, tổ chức, cần chủ động và tích cực tham gia phòng bệnh, xây dựng môi trường sống lành mạnh và thực hiện các chính sách y tế. Sự chung tay của tất cả các chủ thể này tạo nên sức mạnh tổng hợp, quyết định hiệu quả và tính bền vững của công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân.

*Ba là*, kết hợp hài hòa y học hiện đại và y học cổ truyền. Đây là hướng đi nhằm tận dụng lợi thế kép của hai nền y học, tạo ra hệ thống chăm sóc sức khỏe hiệu quả, toàn diện và phù hợp với đặc điểm người Việt Nam.

*Bốn là*, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, tranh thủ nguồn lực và kinh nghiệm của thế giới. Hội nhập tích cực mở giúp tranh thủ được nguồn lực, kinh nghiệm và nâng cao năng lực nội tại. Quá trình này không chỉ giúp Việt Nam nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, tăng cường khả năng phòng chống dịch bệnh và các thách thức y tế mới, mà còn góp phần xây dựng một hệ thống y tế có khả năng ứng phó tốt hơn với các biến động, đảm bảo sức khỏe và an toàn cho người dân trong một thế giới kết nối.

Những kinh nghiệm quý báu này, được đúc rút từ thực tiễn lãnh đạo sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân giai đoạn 2016 - 2023, việc tiếp tục nghiên cứu, vận dụng và phát triển sáng tạo, linh hoạt những kinh nghiệm này sẽ giúp Đảng lãnh đạo hiệu quả hơn sự nghiệp bảo vệ,

chăm sóc sức khỏe nhân dân, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của người dân, đưa y tế Việt Nam lên tầm cao mới.

#### 4. Kết luận

Giai đoạn 2016 - 2023 chứng kiến sự lãnh đạo toàn diện và hiệu quả của Đảng đối với sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Sự lãnh đạo của Đảng được thể hiện rõ nét qua việc ban hành các chủ trương, chính sách đúng đắn, kịp thời, quá trình tổ chức chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ và những thành tựu to lớn mà ngành y tế đã đạt được. Tuy nhiên, để đáp ứng tốt hơn nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân và đảm bảo sự bền vững của hệ thống y tế, Đảng và Nhà nước cần tiếp tục nỗ lực khắc phục những tồn tại, hạn chế, giải quyết hiệu quả các thách thức, đồng thời phát huy tối đa những kinh nghiệm và thành tựu đã đạt được trong giai đoạn vừa qua. Tiếp tục nghiên cứu về sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân nói chung và trong từng lĩnh vực cụ thể, cũng như đánh giá tác động của các chính sách, chương trình quốc gia là những hướng nghiên cứu quan trọng trong thời gian tới.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] M. H. Pham, "Continuously improving the quality of people's health care," *Communist Review*, no. 31, pp. 92-95, 2005.
- [2] T. T. T. Le, "Health sector improves the quality of public health care," *Communist Review*, no. 104, pp. 74-78, 2015.
- [3] T. T. Q. Truong, "The role of the State in public health care in Vietnam today," PhD Thesis in Philosophy, Vietnam National University, Hanoi, 2016.
- [4] P. T. Nguyen, "Speaking at the Government's online conference with leaders of provinces and centrally run cities," in *With confidence in the Party's leadership, any difficulty can be overcome*, National Political Publishing House (in Vietnamese), 2017, pp. 245-255.
- [5] World bank, World Health Organization, Unicef, Jica, *Towards Universal Health Coverage: Vietnam*, Washington DC, 2017.
- [6] T. M. O. Tran, "Towards a fair, effective, universal health care system - viewed from the perspective of handling the relationship between the State, the market and society," *Communist Review*, no. 1, pp.170-188, 2021.
- [7] H. N. A. Phan, "Universal health care coverage in Vietnam: Current status and some recommendations," *Journal of Political Science*, no. 4, pp. 48-54, 2023.
- [8] H. L. Dao, "Strengthening the protection and care of people's health in the new situation," *Communist Review*, no. 1053+1054, pp. 121-128, 2025.
- [9] Communist Party of Vietnam, *Document of the 12th National Congress of Deputies*, National Political Publishing House, Hanoi, 2016.
- [10] Central Executive Committee, *Report No. 20-NQ/TW, dated October 25, 2017, "Resolution on strengthening the work of protecting, caring for and improving people's health in the new situation"*, Hanoi, 2017.
- [11] Communist Party of Vietnam, *Document of the 13th National Congress of Deputies*, vol. 1, National Political Publishing House, Hanoi, 2021.
- [12] Vietnam Government, *Resolution No. 139/NQ-CP, dated December 31, 2017, "Government's Action Program to implement Resolution No. 20-NQ/TW of the 6th Conference of the 12th Party Central Committee on strengthening the work of protecting, caring for and improving people's health in the new situation"*, 2017.
- [13] H. L. Dao, "Perfecting institutions and policies on health care, ensuring access to health care services for all people," *e-Communist Review*, July 9, 2023. [Online]. Available: <https://www.tapchicongsan.org.vn/>. [Accessed March 29, 2025].
- [14] Ministry of Health, *Report No. 11/BC-BYT, dated January 4, 2024, "Report on summary of health work in 2023 and tasks and solutions in 2024"*, 2024.
- [15] Ministry of Health, *Report No. 1381/BC-BYT, dated October 27, 2023, "Summary Report on Covid-19 Prevention and Control"*, 2023.